

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 58; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 111/2021/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 02 năm 2021 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1989; thường trú: Thôn X, xã N, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; tạm trú: 302/2, khu phố 1B, phường A, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương;

- Bà Lưu Thị H, sinh năm 1988; thường trú: Thôn X, xã N, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; tạm trú: 302/2, khu phố 1B, phường A, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Nguyễn Văn H và bà Lưu Thị H tự nguyện quen biết, đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân xã N, huyện T, tỉnh Thanh Hóa theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 35 ngày 14 tháng 6 năm 2010. Trong thời gian sống chung vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp, vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, cãi nhau, sống không hạnh phúc. Nay, xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được ông H, bà H yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Nguyễn Văn H và bà Lưu Thị H có 02 con chung tên Nguyễn Thị Q, sinh ngày 27/10/2010 và Nguyễn Văn Bảo N, sinh ngày 28/6/2012. Ông Nguyễn Văn H và bà Lưu Thị H thống nhất sau khi ly hôn bà Lưu Thị H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Nguyễn Thị Q, sinh ngày 27/10/2010 và Nguyễn Văn Bảo N, sinh ngày 28/6/2012.

[3] Về cấp dưỡng: Ông Nguyễn Văn H và bà Lưu Thị H thống nhất ông Nguyễn Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con.

[4] Ông Nguyễn Văn H và bà Lưu Thị H thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung và nợ chung.

Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa ông H, bà H là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc thuận tình ly hôn, thỏa

thuận về tài sản chung, nợ chung là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn H và bà Lưu Thị H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Lưu Thị H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Nguyễn Thị Q, sinh ngày 27/10/2010 và Nguyễn Văn Bảo N, sinh ngày 28/6/2012.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm con, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Nguyễn Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Ông Nguyễn Văn H và bà Lưu Thị H phải chịu 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm; khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0053626 ngày 29/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- UBND xã N, huyện T, tỉnh Thanh Hóa;
- Phòng tư pháp thành phố Thuận An;
- Các đương sự;
- Lưu VT, HS.

Nguyễn Đình Hiệp